

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa

### BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 28/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa và Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa (sau đây gọi là Cục) là đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao (sau đây gọi là Bộ) có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (sau đây gọi là Bộ trưởng) và cấp có thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp, quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại của các bộ, cơ quan, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là địa phương), Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức nhân dân ở Trung ương (sau đây gọi là các tổ chức nhân dân); quản lý nhà nước về công tác ngoại giao văn hóa, quan hệ của Việt Nam với Tổ chức Giáo dục, Khoa học, Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO); quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi là tổ chức phi chính phủ nước ngoài), hoạt động hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

#### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành:

a) Xây dựng, kiến nghị các cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành và các văn bản khác liên quan đến lĩnh vực do Cục phụ trách;

b) Tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, cơ quan, địa phương và các đơn vị thuộc Bộ xây dựng liên quan đến lĩnh vực do Cục phụ trách và theo phân công của Bộ trưởng;

c) Xây dựng, hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của các cấp có thẩm quyền liên quan lĩnh vực do Cục phụ trách và theo phân công của Bộ trưởng;

d) Thẩm định các văn bản về đối ngoại nhân dân do các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức nhân dân, các địa phương trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thường trực Ban Bí thư, đồng chí Thường trực Ban Bí thư/đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị/ Bí thư Trung ương Đảng phụ trách đối ngoại;

đ) Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn triển khai, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của các cấp có thẩm quyền liên quan đến lĩnh vực do Cục phụ trách và theo phân công của Bộ trưởng.

## 2. Về xây dựng chủ trương, chính sách và chương trình, kế hoạch:

a) Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền về chủ trương, chính sách, chiến lược, quy hoạch và các chương trình, dự án liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi phụ trách của Cục theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phân công của cấp có thẩm quyền;

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc việc thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án dài hạn, trung hạn và hằng năm về công tác thuộc phạm vi phụ trách;

c) Tham mưu, kiến nghị cấp có thẩm quyền về chủ trương, chính sách, chiến lược, đề án, biện pháp về công tác đối ngoại nhân dân;

d) Hướng dẫn, hỗ trợ các bộ, cơ quan, địa phương, các tổ chức nhân dân và các đơn vị thuộc Bộ xây dựng chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch và biện pháp về công tác đối ngoại thuộc lĩnh vực phụ trách;

đ) Kiến nghị Bộ trưởng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chủ trương, chiến lược, đề án thiết lập, thay đổi mức độ quan hệ hoặc đình chỉ hoạt động của Phái đoàn thường trực Việt Nam bên cạnh UNESCO.

## 3. Về công tác chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc, phối hợp kiểm tra, giám sát, quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại:

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt, hỗ trợ, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, quản lý thống nhất các bộ, cơ quan, địa phương, các tổ chức nhân dân trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đối ngoại;

b) Tham mưu, đề xuất nội dung và tổ chức định hướng công tác đối ngoại hằng năm hoặc định kỳ; hỗ trợ, đôn đốc, phối hợp kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động đối ngoại của các bộ, cơ quan, địa phương, các tổ chức nhân dân;

c) Tổng hợp kế hoạch đoàn ra, đoàn vào của các bộ, cơ quan, địa phương, các tổ chức nhân dân báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

d) Tham gia ý kiến đối với việc điều chỉnh, bổ sung, thay đổi kế hoạch hoạt động đối ngoại và các hoạt động đối ngoại phát sinh của các bộ, cơ quan, địa phương, các tổ chức nhân dân;

đ) Tham mưu Đảng ủy Bộ báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt nhân sự đi công tác nước ngoài đối với các đồng chí thuộc diện Bộ Chính trị/Ban Bí thư quản lý công tác tại các bộ, cơ quan, địa phương, các tổ chức nhân dân;

e) Trình Bộ trưởng phê duyệt nhân sự đi công tác nước ngoài đối với người đứng đầu các tổ chức nhân dân, người đứng đầu các đoàn thể, tổ chức nhân dân đã nghỉ hưu khi đi nước ngoài có sử dụng ngân sách nhà nước (*trừ các trường hợp đã quy định tại điểm đ khoản 3 Điều này*);

g) Trình Bộ trưởng, Lãnh đạo Bộ cho ý kiến chỉ đạo về việc hỗ trợ các bộ, cơ quan, địa phương trong tổ chức đoàn đi công tác nước ngoài và đón tiếp các đoàn nước ngoài thăm làm việc.

#### 4. Về công tác phối hợp và hỗ trợ địa phương:

a) Thực hiện nhiệm vụ cơ quan đầu mối của Bộ trong chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ địa phương triển khai công tác đối ngoại; kiến nghị, đề xuất các phương thức, biện pháp, nội dung triển khai hỗ trợ địa phương trong công tác đối ngoại.

b) Tổ chức hội nghị ngoại vụ toàn quốc, hội nghị, hội thảo, tọa đàm về công tác đối ngoại địa phương, kết nối địa phương với đối tác quốc tế; hỗ trợ địa phương tổ chức các sự kiện quốc tế; tổ chức các đoàn quảng bá địa phương tại nước ngoài, các đoàn địa phương tham dự các hội nghị, hội thảo quốc tế hợp tác cấp địa phương;

c) Tổng hợp, xây dựng kế hoạch tổng thể hằng năm của Bộ về công tác đối ngoại địa phương; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch tổng thể hằng năm, chương trình làm việc, các thỏa thuận và cam kết của Bộ đối với địa phương; tiếp nhận và phối hợp giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của địa phương liên quan đến hoạt động đối ngoại;

d) Tổ chức, phục vụ các chuyến công tác, thăm làm việc của Bộ trưởng, Lãnh đạo Bộ tại địa phương và làm việc với lãnh đạo địa phương tại Bộ; tham mưu, đề xuất việc cử đại diện Bộ tham dự các sự kiện tại địa phương; kiến nghị các hình thức chúc mừng của Bộ trưởng đối với các ngày kỷ niệm, sự kiện quan trọng tại địa phương;

đ) Theo dõi công tác phối hợp giữa các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và địa phương; tổ chức các chuyến làm việc của đoàn trưởng cơ quan đại

diện Việt Nam ở nước ngoài với các địa phương; tổng hợp, theo dõi và đôn đốc triển khai các kiến nghị của các địa phương đối với cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các cam kết của trường cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài với các địa phương.

#### 5. Về công tác đối ngoại nhân dân

a) Tham mưu cho Đảng ủy Bộ trong công tác quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp kiểm tra, giám sát các tổ chức nhân dân và cấp ủy địa phương về công tác đối ngoại nhân dân; tổng hợp trình duyệt hoặc phê duyệt và thông báo kế hoạch hoạt động đối ngoại hằng năm và các hoạt động đối ngoại phát sinh của các tổ chức nhân dân; trình duyệt, theo dõi, thống kê và báo cáo về nhân sự thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý công tác tại các tổ chức này đi nước ngoài theo quy định về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại;

b) Tổ chức các hoạt động nhằm cung cấp thông tin, hướng dẫn, giao ban hằng quý, tổng kết năm và thi đua khen thưởng trong công tác đối ngoại nhân dân;

c) Tổ chức các hoạt động nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm trong lĩnh vực đối ngoại nhân dân;

d) Tham gia các hoạt động đối ngoại của các tổ chức nhân dân khi có yêu cầu;

đ) Tham gia các cơ chế liên ngành có liên quan theo phân công của Bộ trưởng.

6. Về quản lý và triển khai công tác ngoại giao văn hóa trong và ngoài nước thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ:

a) Thực hiện chức năng Thường trực của Ban Chỉ đạo công tác Ngoại giao văn hóa của Bộ;

b) Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền, giới thiệu, tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, Anh hùng Giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất;

c) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp, đánh giá và báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình thực hiện công tác ngoại giao văn hóa của các bộ, cơ quan, địa phương, các tổ chức nhân dân có liên quan và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài;

d) Tổ chức triển khai công tác ngoại giao văn hóa theo chủ trương, chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Tham mưu xử lý các vấn đề nảy sinh liên quan đến công tác ngoại giao văn hóa theo chức năng và phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

e) Tham gia ý kiến về việc thành lập, quản lý hoạt động của các nhà văn hóa, trung tâm văn hóa Việt Nam ở nước ngoài và các nhà văn hóa, trung tâm văn hóa và các cơ sở văn hóa có tên gọi khác của nước ngoài tại Việt Nam.



7. Về triển khai các hoạt động đối ngoại trong quan hệ Việt Nam - UNESCO và hoạt động của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam:

a) Thực hiện chức năng Thường trực Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam và Ban Thư ký của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam;

b) Điều phối, định hướng và đôn đốc việc triển khai quan hệ hợp tác của các bộ, cơ quan, địa phương với UNESCO;

c) Tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh trong quan hệ Việt Nam - UNESCO và trong hoạt động của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam với các tổ chức quốc tế và các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam;

d) Theo dõi, đôn đốc và đánh giá hoạt động của Phái đoàn thường trực Việt Nam bên cạnh UNESCO.

8. Về công tác đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam:

a) Tham mưu cho Bộ trưởng chỉ đạo thực hiện công tác đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện nhiệm vụ là đơn vị đầu mối của Bộ Ngoại giao trong Ủy ban công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài;

c) Tổ chức thẩm định và cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy đăng ký; xem xét ra quyết định đình chỉ, chấm dứt hoạt động, thu hồi Giấy đăng ký của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên cơ sở ý kiến các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan;

d) Thực hiện việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, cấp lại, thu hồi Giấy phép thành lập văn phòng đại diện và chấm dứt hoạt động của các tổ chức hợp tác, nghiên cứu của nước ngoài tại Việt Nam;

đ) Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài;

e) Đóng góp ý kiến cho các bộ, cơ quan, địa phương về việc tiếp nhận các khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam.

9. Tham mưu cho Bộ trưởng thực hiện chức năng về quản lý hoạt động hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

10. Về công tác điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế:

a) Đóng góp ý kiến cho các địa phương, các tổ chức nhân dân trình các cấp có thẩm quyền đề xuất ký kết, thực hiện, bảo lưu, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, từ bỏ, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, văn bản thỏa thuận khác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi phụ trách của Cục;

b) Theo dõi và đôn đốc các địa phương, các tổ chức nhân dân liên quan và các đối tác nước ngoài trong việc thực hiện các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế, văn bản thỏa thuận khác, kế hoạch hợp tác giữa Việt Nam với các đối tác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi phụ trách của Cục;

c) Kiến nghị chủ trương bầu cử và ứng cử trong lĩnh vực ngoại giao văn hóa và tại các cơ quan, tổ chức trực thuộc UNESCO.

#### 11. Về công tác báo cáo, tổng hợp:

a) Xây dựng báo cáo tổng hợp về chương trình, kết quả hoạt động đối ngoại (6 tháng và hằng năm), tình hình đoàn ra, đoàn vào hằng năm của các bộ, cơ quan, địa phương, các tổ chức nhân dân và báo cáo đột xuất liên quan đến công tác đối ngoại địa phương và của các tổ chức nhân dân trình Bộ trưởng/Đảng ủy Bộ báo cáo cấp có thẩm quyền;

b) Xây dựng báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất theo yêu cầu về đăng ký, quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và tình hình tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam trình Bộ trưởng báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

c) Định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ về tình hình thực hiện Kế hoạch tổng thể hằng năm của Bộ về công tác đối ngoại của địa phương, đối ngoại nhân dân; việc triển khai thực hiện kết quả các chương trình làm việc, các thỏa thuận và cam kết của Bộ đối với địa phương; tình hình tổ chức đoàn đi công tác nước ngoài của các bộ, cơ quan, địa phương theo quy định;

d) Báo cáo định kỳ và đột xuất về công tác ngoại giao văn hóa; đánh giá, tổng hợp các hoạt động hợp tác ngoại giao văn hóa song phương và đa phương; tình hình hợp tác giữa các cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam và các bộ, cơ quan, địa phương về công tác ngoại giao văn hóa, quan hệ Việt Nam - UNESCO và hoạt động của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam.

#### 12. Về công tác bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ chuyên môn và ngoại ngữ cho cán bộ, doanh nghiệp địa phương, các tổ chức nhân dân;

b) Hướng dẫn các cơ quan ngoại vụ địa phương về công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và nghiệp vụ đối ngoại cho cán bộ, doanh nghiệp địa phương, các tổ chức nhân dân;

c) Xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực nghiên cứu, tham mưu chính sách về ngoại giao văn hóa, có hiểu biết về tình hình thế giới, văn hóa các nước và văn hóa Việt Nam.

#### 13. Về công tác thông tin, tuyên truyền:

a) Xây dựng, duy trì và thúc đẩy cơ chế thông tin hai chiều giữa Bộ và các địa phương và tổ chức nhân dân, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài;

b) Phối hợp xây dựng chủ trương, chính sách về tuyên truyền, vận động người Việt Nam ở nước ngoài giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc;

c) Tham gia xây dựng nội dung, cập nhật thông tin về công tác đối ngoại địa phương, ngoại giao văn hóa, đối ngoại nhân dân trên Cổng thông tin điện tử của Bộ.

#### 14. Về công tác nghiên cứu và hồ sơ tư liệu:

a) Đề xuất, phối hợp nghiên cứu các đề án, đề tài khoa học liên quan đến lĩnh vực hoạt động đối ngoại của các bộ, cơ quan, địa phương, công tác quản lý hoạt động hội nghị, hội thảo quốc tế, công tác quản lý các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam và các lĩnh vực công tác khác do Cục phụ trách;

b) Nghiên cứu các vấn đề về chiến lược, chính sách của các nước và tổ chức quốc tế đối với Việt Nam liên quan tới ngoại giao văn hóa; quan hệ Việt Nam - UNESCO và hoạt động của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam;

c) Nghiên cứu tình hình các phong trào nhân dân trên thế giới, các diễn đàn và các vấn đề quốc tế liên quan đến đối ngoại nhân dân. Tham gia các hoạt động nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm trong công tác đối ngoại nhân dân;

d) Xây dựng hồ sơ, tư liệu và cơ sở dữ liệu của Cục.

#### 15. Về công tác kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực do Cục phụ trách:

a) Phối hợp kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra và kiến nghị xử lý vi phạm các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác ngoại giao văn hóa, đối ngoại địa phương, đối ngoại nhân dân, quan hệ với tổ chức UNESCO, quản lý hoạt động hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng;

b) Phối hợp kiểm tra và kiến nghị xử lý vi phạm các văn bản quy phạm pháp luật về thực hiện cam kết của Việt Nam liên quan tới di sản, danh hiệu quốc tế, văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động hội nghị hội thảo quốc tế; tổ chức đoàn ra và đón đoàn vào;

c) Phối hợp triển khai công tác thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ quy định về đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài theo quy định; kiến nghị xử lý vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến đăng ký và quản lý hoạt động các tổ chức phi chính phủ nước ngoài theo quy định của pháp luật Việt Nam.

#### 16. Về công tác quản lý và sử dụng công chức của Cục:

a) Sử dụng, phân công công việc đối với công chức của Cục phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn theo quy định;

b) Xây dựng phương án tuyển dụng, bổ sung nhân sự cho Cục, quy hoạch, điều động công chức của Cục nhận nhiệm vụ khác trong đơn vị, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Cục;

c) Kiến nghị việc khen thưởng, kỷ luật đối với công chức của Cục.

17. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính, chuyển đổi số thuộc lĩnh vực do Cục phụ trách, ứng dụng công nghệ phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số theo chương trình, kế hoạch và phân công của Bộ.

18. Thực hiện công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, bảo mật, an toàn cơ quan và kỷ luật lao động, sử dụng, bảo quản tài sản được giao quản lý và chế độ thông tin, báo cáo, thống kê, đánh giá tình hình thực hiện công tác của đơn vị theo quy định của Nhà nước và của Bộ.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Đảng, pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Bộ trưởng.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế**

1. Lãnh đạo Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa gồm Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục.

Các Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Cục theo sự phân công và ủy quyền của Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

2. Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa có các đơn vị chuyên môn sau:

- a) Văn phòng;
- b) Phòng Ngoại giao văn hóa và Địa phương;
- c) Phòng Đối ngoại nhân dân;
- d) Phòng Tổ chức phi chính phủ nước ngoài;
- đ) Phòng Quan hệ với UNESCO;
- e) Phòng Nghiên cứu Tổng hợp.

Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu của các tổ chức quy định tại khoản 2 Điều này được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và của Bộ.

3. Cục trưởng Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Cục; chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Cục phù hợp với Quy chế làm việc của Bộ.

4. Biên chế công chức của Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa do Bộ trưởng quyết định.

### **Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp**

Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hoá tiếp tục sử dụng con dấu của Cục Ngoại vụ trong tổ chức thực hiện chức năng thống nhất quản lý nhà nước về đối ngoại cho đến khi hoàn thành thủ tục đăng ký cấp đổi và được phép sử dụng con dấu mới theo quy định.



**Điều 5. Hiệu lực và Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các văn bản sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực:

a) Quyết định số 689/QĐ-BNG ngày 27/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Ngoại vụ;

b) Quyết định số 698/QĐ-BNG ngày 28/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Ngoại giao văn hóa và UNESCO.

2. Cục trưởng Cục Ngoại vụ và Ngoại giao văn hóa, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng Bùi Thanh Sơn;
- Các Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao;
- Các CQĐD VN ở nước ngoài;
- Lưu: HC, TCCB, CNVNGVH.

**BỘ TRƯỞNG****Bùi Thanh Sơn**